

Số: 02/2025/QĐCNHGT

Nghệ An, ngày 17 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05/6/2025 của Ngân hàng A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 30/6/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện. Ngân hàng A.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng A.

Địa chỉ: Tầng 4, toà nhà N, đường H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; nay là Tầng 4, toà nhà N, đường H, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần Thị Tô H; chức vụ: Phó phòng giao dịch Minh Khai, Ngân hàng A; chi nhánh Nghệ An.

Địa chỉ: Số 04, đường D, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nay là Số 04, đường D, phường T, tỉnh Nghệ An.

Người bị kiện. Chị Lìm Thị L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nay là bản M, xã M, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Chị Lìm Thị L có nghĩa vụ trả 59.392.000 đồng (Năm mươi chín triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/6/2025 là 25.265.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) cho Ngân hàng A.

Chị Lìm Thị L tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 28/6/2025 cho Ngân hàng A theo hợp đồng cho vay số TD87000002s3/HĐCV ngày 17/01/2020 giữa Ngân hàng A với chị Lìm Thị L.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An.
- Phòng THADS khu vực 10 – Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong